

Số: 2206/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 26 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi,  
bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền  
giải quyết của Sở Y tế tỉnh Đồng Nai**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 2045/QĐ-BYT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 3547/TTr-SYT ngày 26 tháng 6 năm 2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung 13 thủ tục hành chính cấp tỉnh đã được ban hành tại các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: Quyết định số 1301/QĐ-UBND ngày 23/4/2025 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Thiết bị y tế và Khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 430/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của ngành Y tế tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 2975/QĐ-UBND ngày 14/10/2024 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính



được sửa đổi và bị bãi bỏ lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của ngành Y tế tỉnh Đồng Nai.

2. Bãi bỏ 03 thủ tục hành chính cấp tỉnh đã được ban hành tại Quyết định số 430/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của ngành Y tế tỉnh Đồng Nai.

*(Danh mục thủ tục hành chính kèm theo)*

Trường hợp thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ thì áp dụng thực hiện theo văn bản pháp luật hiện hành.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025. Các nội dung khác tại Quyết định số 1301/QĐ-UBND, Quyết định số 430/QĐ-UBND, Quyết định số 2975/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

**Điều 3.** Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai danh mục thủ tục hành chính này tại trụ sở làm việc, trên trang Thông tin điện tử và tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của đơn vị; triển khai tiếp nhận và xử lý thủ tục hành chính cho người dân theo quy định tại Quyết định này.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm chủ trì phối hợp Sở Y tế cập nhật công khai danh mục thủ tục hành chính đã được công bố lên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về thủ tục hành chính của Chính phủ.

Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện cập nhật nội dung, quy trình nội bộ, quy trình điện tử của các thủ tục hành chính đã được công bố theo Quyết định này và tích hợp, kết nối dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện lên Cổng dịch vụ công Quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh theo quy định.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Y tế, Khoa học và công nghệ; Giám đốc Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (VPCP);
- Bộ Y tế;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai;
- Báo Đồng Nai;
- Trung tâm kinh doanh VNPT (TĐ 1022);
- Lưu: VT, KGVX, HCC, Cổng TTĐT tỉnh.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Sơn Hùng**



**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ BỊ BỎ TRONG LĨNH VỰC KHÁM BỆNH,**  
**CHỮA BỆNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ TỈNH ĐỒNG NAI**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2206/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai)

**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

Sst	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) <sup>1</sup>	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý (Sửa đổi, bổ sung) <sup>2</sup>	DVCTT
1	1.012280	Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh	- Trường hợp không phải thẩm định thực tế tại cơ sở: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ; - Trường hợp phải thẩm định thực tế tại cơ sở: Tổ chức thẩm định điều kiện hoạt động và	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dvc.hvucong.go">https://dvc.hvucong.go</a> )	Cơ quan chuyên môn về Y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Sở Y tế) điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với: - Trường hợp thay đổi thời gian làm việc hoặc thay đổi tên, địa chỉ của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng không thay đổi địa điểm (Điều 65 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP): a) Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn quản lý của Cơ quan chuyên môn về Y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (bao gồm cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc	(Không thu phí đối với trường hợp cấp sai do lỗi của cơ quan có thẩm quyền cấp, trường hợp thay đổi địa chỉ nhưng không thay đổi địa điểm do có sự điều chỉnh về địa giới hành chính và trường hợp điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với trường hợp giám sát danh mục kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực Y tế; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.	Một phần

<sup>1</sup> Phần chữ In nghiêng là Nội dung sửa đổi, bổ sung  
<sup>2</sup> Phần chữ In nghiêng là Nội dung sửa đổi, bổ sung



Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) <sup>1</sup>	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý (Sửa đổi, bổ sung) <sup>2</sup>	DVCTT
			đanh mục kỹ thuật thực hiện tại cơ sở đề nghị và lập biên bản thẩm định trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và; 10 ngày làm việc kể từ ngày ban hành biên bản thẩm định hoặc nhận được văn bản thông báo và tài liệu chứng minh đã hoàn thành việc khắc phục, sửa chữa của	v.vn)	Bộ, ngành), trừ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an; b) Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn quản lý (trừ bệnh viện tư nhân). - Trường hợp thay đổi quy mô hoạt động, phạm vi hoạt động chuyên môn hoặc bổ sung (không phải danh mục kỹ thuật loại đặc biệt), giám bớt danh mục kỹ thuật: a) Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn quản lý của Cơ quan chuyên môn về Y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp Tỉnh (bao gồm cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ, ngành), trừ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an;	bệnh): - Trường hợp 1: 1.500.000 đồng/hồ sơ - Trường hợp 2: a) Thay đổi quy mô hoạt động: - Bệnh viện: 10.500.000 đồng/hồ sơ. - Phòng khám đa khoa, nhà hộ sinh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình: 5.700.000 đồng/hồ sơ. - Phòng khám y học cổ truyền, Phòng chẩn trị y học cổ truyền, Trăm y tế: 3.100.000 đồng/hồ sơ. - Các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác: 4.300.000 đồng/hồ sơ. b) Thay đổi phạm		



Sst	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) <sup>1</sup>	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý (Sửa đổi, bổ sung) <sup>2</sup>	DVCTT
			cơ sở đề nghị.		<p>b) Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn quản lý (bao gồm cả bệnh viện tư nhân).</p> <p>- Trường hợp Bổ sung danh mục kỹ thuật loại đặc biệt:</p> <p>a) Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn quản lý của Cơ quan chuyên môn về Y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp Tỉnh (bao gồm cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ, ngành), trừ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an;</p> <p>b) Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn quản lý (trừ bệnh viện tư nhân).</p>	<p>vi hoạt động chuyên môn hoặc bổ sung danh mục kỹ thuật</p> <p>- Bệnh viện, Phòng khám đa khoa, Nhà hộ sinh, Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình, Phòng khám chuyên khoa, Phòng khám liên chuyên khoa, Phòng khám bác sỹ y khoa, Phòng khám răng hàm mặt, Phòng khám dinh dưỡng, Phòng khám y sỹ đa khoa, Cơ sở dịch vụ cận lâm sàng: 4.300.000 đồng/hồ sơ.</p> <p>- Phòng khám y học cổ truyền, Phòng chẩn trị y học cổ truyền, Trạm y tế: 3.100.000 đồng/hồ sơ.</p> <p>- Các hình thức tổ chức khám bệnh,</p>		



Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) <sup>1</sup>	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý (Sửa đổi, bổ sung) <sup>2</sup>	DVCTT
						chữa bệnh khác: 4.300.000 đồng/hồ sơ. c) Giám sát danh mục kỹ thuật: Không thu phí.		
2	1.012289	Cấp mới giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"><li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh;</li><li>- Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích;</li><li>- Nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>)</li></ul>	<i>Cơ quan chuyên môn về Y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Sở Y tế):</i> <i>- Đối với người làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn quản lý của Cơ quan chuyên môn về Y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp Tỉnh (bao gồm cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế, thuộc Bộ, ngành) trừ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an;</i> <i>- Đối với người làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân (bao gồm cả bệnh viện tư nhân):</i> <i>- Đối với người đang không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</i> <i>- Đối với người đề nghị cấp</i>	430.000 đồng/hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"><li>- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023;</li><li>- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;</li><li>- Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực Y tế;</li><li>- Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</li></ul>	Một phần



Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) <sup>1</sup>	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý (Sửa đổi, bổ sung) <sup>2</sup>	DVCTT
		tra đánh giá năng lực hành nghề đội với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viện ngoại viện, tâm lý lâm			<p>chức danh chuyên môn tâm lý lâm sàng:</p> <p>+ Đối với người làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn quản lý của Cơ quan chuyên môn về Y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp Tỉnh (bao gồm cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ, ngành) trừ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an;</p> <p>+ Đối với người làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân (bao gồm cả bệnh viện tư nhân);</p> <p>+ Đối với người đang không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p>			



Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) <sup>1</sup>	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý (Sửa đổi, bổ sung) <sup>2</sup>	DVCTT
		sáng						
3	1.012290	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh;</li> <li>- Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích;</li> <li>- Nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>).</li> </ul>	<p><i>Cơ quan chuyên môn về Y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Sở Y tế):</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với người làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn quản lý của Cơ quan chuyên môn về Y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp Tỉnh (bao gồm cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế, thuộc Bộ, ngành) trừ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Quốc phòng; Bộ Công an;</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 150.000 đồng/hồ sơ (trường hợp 1,2,12,15,16,17)</li> <li>- 430.000 đồng/hồ sơ (trường hợp 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 13, 14)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023;</li> <li>- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;</li> <li>- Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực Y tế;</li> <li>- Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</li> </ul>	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) <sup>1</sup>	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý (Sửa đổi, bổ sung) <sup>2</sup>	DVCTT
		danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, đinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng			quan chuyên môn về Y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp Tỉnh (bao gồm cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ, ngành) trừ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an; + Đối với người làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân (bao gồm cả bệnh viên tư nhân); + Đối với người đang không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. - Cơ quan đã cấp chứng chỉ hành nghề: đối với trường hợp quy định tại khoản 8 Điều 143 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (cấp lại, điều chỉnh chứng chỉ hành nghề đã được cấp theo quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12).			
4	1.012291	Gia hạn giấy phép	Kể từ khi nhận đủ hồ sơ	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm	Cơ quan chuyên môn về Y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Sở Y tế):	Không có	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023;	Một phần



Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) <sup>1</sup>	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý (Sửa đổi, bổ sung) <sup>2</sup>	DVCTT
		hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức	ngày hết ghi giấy phép hành nghề	Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> )	- Đối với người làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn quản lý của Cơ quan chuyên môn về Y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp Tỉnh (bao gồm cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế, thuộc Bộ, ngành) trừ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an; - Đối với người làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân (bao gồm cả bệnh viện tư nhân); - Đối với người đang không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. - Đối với người đề nghị cấp chức danh chuyên môn tâm lý lâm sàng: + Đối với người làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn quản lý của Cơ quan chuyên môn về Y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp Tỉnh (bao gồm cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc		- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực Y tế; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.	

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) <sup>1</sup>	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý (Sửa đổi, bổ sung) <sup>2</sup>	DVCTT
		danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng			Bộ, ngành) trừ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an; + Đối với người làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân (bao gồm cả bệnh viên tư nhân); + Đối với người đang không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.			
5	1.012292	Điều chỉnh giấy phép hành nghề trong giai đoạn	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công	Cơ quan chuyên môn về Y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Sở Y tế): - Đối với người làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn quản lý của Cơ quan chuyên môn về Y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp Tỉnh (bao gồm cả các cơ sở	430.000 đồng/hồ sơ	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ- CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Nghị định số 148/2025/NĐ-	Một phần



Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) <sup>1</sup>	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý (Sửa đổi, bổ sung) <sup>2</sup>	DVCTT
		chuyên tiếp đổi với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng,		ích; - Nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> )	khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế, thuộc Bộ, ngành) trừ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an; - Đối với người làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân (bao gồm cả bệnh viện tư nhân); - Đối với người đang không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. - Đối với người đề nghị cấp chức danh chuyên môn tâm lý lâm sàng: + Đối với người làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn quản lý của Cơ quan chuyên môn về Y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp Tỉnh (bao gồm cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ, ngành) trừ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an; + Đối với người làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh		CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực Y tế; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.	

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) <sup>1</sup>	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý (Sửa đổi, bổ sung) <sup>2</sup>	DVCTT
		hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng			<p>tư nhân (bao gồm cả bệnh viện tư nhân);</p> <p>+ Đối với người đang không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>- Cơ quan đã cấp chứng chỉ hành nghề: đối với trường hợp quy định tại khoản 8 Điều 143 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (cấp lại, điều chỉnh chứng chỉ hành nghề đã được cấp theo quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12).</p>			
6	1.012276	Thu hồi giấy phép hành nghề trong trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều	Sau 15 ngày kể từ khi nhận được đơn đề nghị và giấy phép hành nghề kèm theo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh;</li> <li>- Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích;</li> <li>- Nộp trực tuyến trên Cổng Dịch</li> </ul>	<p>Cơ quan chuyên môn về Y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp Tỉnh (Sở Y tế):</p> <p>- Đối với người làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn quản lý của Cơ quan chuyên môn về Y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp Tỉnh (bao gồm cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ, ngành), trừ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, Bộ</p>	Không có	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023;</li> <li>- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;</li> <li>- Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực Y tế;</li> <li>- Thông tư số 59/2023/TT-</li> </ul>	Một phần



Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) <sup>1</sup>	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý (Sửa đổi, bổ sung) <sup>2</sup>	DVCTT
		35 Luật Khám bệnh, chữa bệnh		vụ công gia (https://dich vucong.gov.vn)	<i>Công an;</i> - Đối với người làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân (trừ bệnh viện tư nhân).		BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.	
7	1.012281	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe, khám và điều trị HIV/AIDS	15 ngày làm việc kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dich vucong.gov.vn)	Đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế và các bộ, ngành khác (trừ Bộ Quốc phòng và Bộ Công an); cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Cơ quan chuyên môn về Y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp Tỉnh: hồ sơ gửi về Cơ quan chuyên môn về Y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp Tỉnh nơi cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đặt trụ sở.	Không có	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực Y tế; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.	Toàn trình
8	1.012257	Cho phép tổ chức đoàn khám	10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính	Cơ quan chuyên môn về Y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cho phép đối với: - Tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt hoặc	Không có	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của	Toàn trình

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) <sup>1</sup>	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý (Sửa đổi, bổ sung) <sup>2</sup>	DVCTT
		bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt, khám bệnh, chữa bệnh lưu động thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 79 Luật Khám bệnh, chữa bệnh hoặc cá nhân khám		công tỉnh; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> )	khám bệnh, chữa bệnh lưu động tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế và các bộ khác, trừ Bộ Quốc phòng, Bộ Công an. - Tổ chức, cá nhân khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt hoặc khám bệnh, chữa bệnh lưu động trừ các trường hợp quy định tại các mục 1, 2 và 3.		Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực Y tế; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.	



Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) <sup>1</sup>	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý (Sửa đổi, bổ sung) <sup>2</sup>	DVCTT
		bệnh, chữa bệnh nhân đạo						
9	1.012258	Cho phép người nước ngoài vào Việt Nam chuyển giao kỹ thuật chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh hoặc hợp tác đào tạo về y khoa có thực	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh;</li> <li>- Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích;</li> <li>- Nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>)</li> </ul>	<p><i>Cơ quan chuyên môn về Y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp người nước ngoài vào Việt Nam chuyển giao kỹ thuật chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh hoặc hợp tác đào tạo về y khoa có thực hành khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh Nhà nước trực thuộc Bộ Y tế và các bộ khác, trừ Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.</li> <li>- Trường hợp người nước ngoài vào làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Cơ quan chuyên môn về Y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc tại địa bàn quản lý.</li> </ul>	Không có	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023;</li> <li>- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;</li> <li>- Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực Y tế;</li> <li>- Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</li> </ul>	Toàn trình

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) <sup>1</sup>	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý (Sửa đổi, bổ sung) <sup>2</sup>	DVCTT
		hành khám bệnh, chữa bệnh.						
10	1.012256	Công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành	15 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh;</li> <li>- Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích;</li> <li>- Nộp trực tiếp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>).</li> </ul>	<p><i>Cơ quan chuyên môn về Y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp Tỉnh:</i></p> <p>a) Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn quản lý của Cơ quan chuyên môn về Y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp Tỉnh (bao gồm cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế, thuộc Bộ, ngành), trừ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an;</p> <p>b) Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn quản lý (bao gồm cả bệnh viện tư nhân).</p>	Không có	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023;</li> <li>- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;</li> <li>- Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực Y tế;</li> <li>- Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</li> </ul>	Toàn trình
11	1.012260	Công bố đủ điều kiện thực	10 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính</li> </ul>	<p><i>Cơ quan chuyên môn về Y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp Tỉnh:</i></p> <p>a) Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn quản</p>	Không có	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023;</li> <li>- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của</li> </ul>	Toàn trình



Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) <sup>1</sup>	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý (Sửa đổi, bổ sung) <sup>2</sup>	DVCTT
		hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa		<p>công tỉnh;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích;</li> <li>- Nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>)</li> </ul>	<p>lý của Cơ quan chuyên môn về Y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (bao gồm cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế, thuộc Bộ, ngành), trừ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an;</p> <p>b) Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn quản lý (bao gồm cả bệnh viện tư nhân).</p>		<p>Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực Y tế;</li> <li>- Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</li> </ul>	
12	1.012261	Đề nghị thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa	45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh;</li> <li>- Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích;</li> <li>- Nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia</li> </ul>	<p>a) Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn quản lý của Cơ quan chuyên môn về Y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (bao gồm cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế, thuộc Bộ, ngành), trừ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an;</p> <p>b) Cơ sở khám bệnh, chữa</p>	Không có	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023;</li> <li>- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;</li> <li>- Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực Y tế;</li> <li>- Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu,</li> </ul>	Toàn tỉnh

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) <sup>1</sup>	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý (Sửa đổi, bổ sung) <sup>2</sup>	DVCTT
				(https://dichvucong.gov.vn)	bệnh tư nhân trên địa bàn quản lý (bao gồm cả bệnh viện tư nhân).		nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.	
13	1.012275	Đăng ký hành nghề	Cùng thời điểm cấp giấy phép hoạt động với trường hợp quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 29 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận văn bản đăng ký hành nghề đối với trường hợp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh;</li> <li>- Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích;</li> <li>- Nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)</li> </ul>	<p><i>Cơ quan chuyên môn về Y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp Tỉnh:</i></p> <p>a) Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn quản lý của Cơ quan chuyên môn về Y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp Tỉnh (bao gồm cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế, thuộc Bộ, ngành), trừ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an;</p> <p>b) Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn quản lý (bao gồm cả bệnh viện tư nhân).</p>	Không có	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023;</li> <li>- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;</li> <li>- Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực Y tế;</li> <li>- Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</li> </ul>	Toàn trình



Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) <sup>1</sup>	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý (Sửa đổi, bổ sung) <sup>2</sup>	DVCTT
			quy định tại điểm c khoản 1 Điều 29 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.					

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BỎ BỎ

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính bị bãi bỏ	Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
1	1.002464	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực Y tế
2	1.000511	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo	
3	1.000562	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	